CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỔ (DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH) CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 679/QĐ-SYT ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Quản lý hành chính	Sự nghiệp y tế			
				Văn phòng Sở Y tế	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm Y tế ĐăkHà	Trung tâm Y tế ĐăkTô	Trung tâm Y tế Thành phố
A	B	1	2	3	4	5	6	7
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**							
1	**Số thu phí, lệ phí**	-	-	-	-	-	-	-
1.1	**Lệ phí**	-	-	-	-	-	-	-
1.2	**Phí**	-	-	-	-	-	-	-
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	-	-	-	-	-	-	-
2.1	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	-	-	-	-	-	-	-
2.2	**Chi quản lý hành chính**	-	-	-	-	-	-	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-	-	-	-
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-	-	-	-
3	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	-	-	-	-	-	-	-
3.1	**Lệ phí**	-	-	-	-	-	-	-
3.2	**Phí**	-	-	-	-	-	-	-
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**35**	**35**	**63**	**(45)**	**(63)**	**125**	**(45)**
1	**Chi quản lý hành chính**	**63**	**63**	**63**	-	-	-	-
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-		-	-	-	-
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	63	63	63	-	-	-	-
-	Kiinh phí "Dân vận khéo " theo kế hoạch số 133-KH/TU ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Ban thường vụ tỉnh Ủy	15	15	15				
-	Kinh phi thu hồi sau thanh tra	48	48	48				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**(28)**	**(28)**	**-**	**(45)**	**(63)**	**125**	**(45)**
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	(216)	(216)	-	(45)	(63)	(63)	(45)
	Tiền lương, các khoản đóng góp và chi thường xuyên khác theo định mứ, cải cách tiền lương, quỹ tiền thưởng,...	(216)	(216)	-	*(45)*	*(63)*	*(63)*	*(45)*
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	188	188	-	-	-	188	-
-	*Kinh phií thực hiện chế độ, chính sách tinh giản biên chế đợt IV năm 2024*	*188*	*188*				*188*	
2.3	Lồng ghép vốn đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia	-	-	-	-	-	-	-
3	**Chi Chương trình mục tiêu**	-	-	-	-	-	-	-
3.1	**Chi Chương trình mục tiêu quốc gia**	-	-	-	-	-	-	-

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Quản lý hành chính	Sự nghiệp y tế			
				Văn phòng Sở Y tế	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm Y tế ĐăkHà	Trung tâm Y tế ĐăkTô	Trung tâm Y tế Thành phố
A	B	1	2	3	4	5	6	7